



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ NHẤT
ACCREDITATION SCHEDULE, FIRST EXPANSION

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-VPCNCLQG ngày tháng 10 năm 2025
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: CÔNG TY TNHH GIC VIỆT NAM

Tiếng Anh/ in English: GIC VIETNAM COMPANY LIMITED

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 005 - QMS

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation

Địa chỉ/Address: Tầng 12, tòa nhà 14 Láng Hạ, phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
12th Floor, No. 14 Lang Ha Street, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam

Tel: +84 24 62752268

Web: [http:// www.gicvn.vn](http://www.gicvn.vn)

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards

- ISO/IEC 17021-1: 2015;
- ISO/IEC 17021-3: 2017

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period

Từ/ from /10/2025 đến/ to 19/06/2030



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ NHẤT
ACCREDITATION SCHEDULE, FIRST EXPANSION

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 cho các lĩnh vực như sau/
Certification of quality management system according to ISO 9001: 2015 for the scopes as follows:

Nhóm ngành <i>Technical cluster</i>	Mã IAF <i>IAF code</i>	Ngành kinh tế <i>Economic sector</i>	Phạm vi cụ thể theo mã NACE (rev.2) <i>Detailed scopes according to NACE code (rev.2)</i>
Không gian vũ trụ <i>Aerospace</i>	21	Không gian vũ trụ <i>Aerospace</i>	30.3: Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và các máy móc liên quan/ <i>Manufacture of air and spacecraft and related machinery</i>
			33.16: Sửa chữa, bảo trì máy bay, tàu vũ trụ/ <i>Repair and maintenance of aircraft and spacecraft</i>

Ghi chú/Note: Công ty TNHH GIC Việt Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *GIC Vietnam Company Limited must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.*